

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 82/KQTĐ-SXD

Trà Vinh, ngày 22 tháng 12 năm 2023

V/v thông báo kết quả thẩm định
Báo cáo kinh tế kỹ thuật ĐTXD
Công trình Cải tạo, nâng cấp mở
rộng Trường Phổ thông Dân tộc
nội trú Trung học cơ sở huyện
Càng Long

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh

Sở Xây dựng nhận được Tờ trình số 282/TTr-SGDDT ngày 05/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh về việc thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật ĐTXD Công trình Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt danh mục dự án thành phần của Tiểu dự án 1 - Dự án 5 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (đợt 2);

Căn cứ Hồ sơ trình thẩm định gửi kèm Tờ trình số 282/TTr-SGDDT ngày 05/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh;

Sau khi xem xét, Sở Xây dựng Trà Vinh thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long, như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long.

2. Nhóm dự án, loại, cấp, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án:

- Nhóm dự án: Nhóm C.

- Loại công trình: Công trình Dân dụng.

- Cấp công trình: Cấp III.

- Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: Tối đa đến 50 năm.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

4. Tên chủ đầu tư (nếu có) và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...): Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh; địa chỉ: số 14, đường 19/5, phường 1, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

5. Địa điểm xây dựng: xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

6. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng: **10.658.060.154 đồng**.

7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 và vốn ngân sách tỉnh đối ứng.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2023-2025.

9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: Áp dụng quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn thiết kế hiện hành của Việt Nam.

10. Nhà thầu lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng: Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Tổng Hợp Trà Vinh và Công ty TNHH thương mại dịch vụ tư vấn thiết kế điện Đỗ Gia Phát.

11. Nhà thầu thực hiện khảo sát xây dựng:

- Khảo sát đánh giá, đo vẽ hiện trạng: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Tổng hợp Trà Vinh.

- Khảo sát địa chất: Công ty cổ phần tư vấn - Xây dựng và Môi Trường Duy Thành.

12. Nhà thầu thẩm tra: Trung tâm Quy hoạch và Giám định Xây dựng – Sở Xây dựng Trà Vinh.

13. Các thông tin khác (Nếu có):

- Hình thức đầu tư: Cải tạo, nâng cấp mở rộng.

- Hình thức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt danh mục dự án thành phần của Tiểu dự án 1 - Dự án 5 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (đợt 2).

- Quyết định số 1123/QĐ-SGDĐT ngày 20/10/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt dự toán chi phí các công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị dự án Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long.

- Quyết định số 1276/QĐ-SGDĐT ngày 06/11/2023 về việc điều chỉnh Khoản 7, Điều 1, Quyết định số 1123/QĐ-SGDĐT ngày 20/10/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh.

- Quyết định số 1140/QĐ-SGDĐT ngày 25/10/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị dự án Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long.

- Quyết định số 1296/QĐ-SGDĐT ngày 07/11/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh về việc điều chỉnh Phụ lục Quyết định số 1140/QĐ-SGDĐT ngày 25/10/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị dự án Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long.

- Quyết định số 1321/QĐ-SGDĐT ngày 10/11/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế dự án Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long.

- Tờ trình số 282/TTr-SGDĐT ngày 05/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh về việc thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật ĐTXD Công trình Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long.

- Công văn số 3260/UBND-KT ngày 02/11/2023 của UBND huyện Càng Long về việc ý kiến quy hoạch tổng mặt bằng công trình Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long.

- Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 60/TD-PCCC ngày 06/12/2023 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH thuộc Công an tỉnh Trà Vinh.

2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, Tổng mức đầu tư:

- Tài liệu khảo sát:

+ Khảo sát đánh giá, đo vẽ hiện trạng do Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Tổng hợp Trà Vinh lập, gồm: Thuyết minh nhiệm vụ khảo sát, phương án kỹ thuật và báo cáo kết quả khảo sát.

+ Khảo sát địa chất do Công ty cổ phần tư vấn - Xây dựng và Môi Trường Duy Thành lập, gồm: Thuyết minh phương án kỹ thuật khảo sát địa chất công trình, dự toán khảo sát địa chất và Báo cáo kết quả khảo sát địa chất công trình.

- Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long do Liên danh Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Tổng Hợp Trà Vinh (phần thiết kế xây dựng và Công ty TNHH thương mại dịch vụ tư vấn thiết kế điện Đỗ Gia Phát (thiết kế PCCC công trình) lập, gồm: thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thuyết minh thiết kế thi công và các bản vẽ thiết kế thi công.

3. Hồ sơ năng lực các nhà thầu:

Hồ sơ năng lực của tổ chức và các cá nhân thuộc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng tổng hợp Trà Vinh, Công ty cổ phần tư vấn - Xây dựng và Môi Trường Duy Thành và Trung tâm Quy hoạch và Giám định Xây dựng.

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

Quy mô đầu tư công trình Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long, gồm:

1. Hạng mục Phòng học bộ môn:

- Phương án kiến trúc: quy mô xây dựng 02 tầng (01 trệt+ 01 lầu), tổng diện tích sàn xây dựng 781,7m², cao độ nền tầng trệt +0,00 (cao hơn mặt sân hoàn thiện 0,75m; chiều cao công trình +12,84m. Công năng sử dụng gồm: Phòng sinh hoạt văn hóa dân tộc; Phòng Khoa học xã hội; Phòng đa chức năng; Phòng âm nhạc; Phòng mỹ thuật; Phòng tổ chuyên môn; Phòng thiết bị giáo dục; Hàng lang và cầu thang bộ + thang thoát hiểm.

- Phương án kết cấu: Móng băng một phương, móng đơn bê tông cốt thép đá 10x20 B15 đặt trên nền đất tự nhiên có gia cố cừ tràm L= 4,5m, Ø_{ngọn} ≥ 44 mật độ 25 cây/m²; Các cấu kiện: Đà kiềng, cột, dầm, sàn, lanh tô, giằng tường,.... Bê tông cốt thép đá 10x20 B15.

- Hệ thống kỹ thuật công trình gồm: hệ thống cấp điện – chiếu sáng; hệ thống phòng cháy chữa cháy – chống sét; hệ thống thoát nước mưa.

2. Hạng mục Sân đường:

Diện tích 438,16 m²; Cấu tạo: Bê tông đá 10x20 B15, dày 100; lớp nilon lót + đất tự nhiên san phẳng.

3. Hạng mục Nâng cấp hàng rào mặt tiền:

- Nội dung cải tạo hàng rào: sơn lại toàn bộ các cấu kiện của hàng rào + cổng chính và cổng phụ.

- Nội dung cải tạo Nhà bảo vệ: Sơn toàn bộ mặt ngoài công trình; thay mới cầu chấn rác D110; trát tường mặt trong nhà và quét chống thấm.

4. Hạng mục cải tạo công trình hiện hữu:

- Hạng mục Khối hành chính quản trị: sơn lại toàn bộ mặt ngoài các hạng mục; sửa chữa nhà vệ sinh, thay một số cửa và xử lý chống thấm.

- Hạng mục Khối phòng học: sơn lại toàn bộ mặt ngoài các hạng mục; sửa chữa nhà vệ sinh, thay một số cửa và xử lý chống thấm.

(Giải pháp thiết kế chi tiết các hạng mục theo hồ sơ Báo cáo KTKT).

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng; điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng:

- Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự toán đầu tư xây dựng, thiết kế bản vẽ thi công: Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long do liên danh Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng tổng hợp Trà Vinh và Công ty TNHH thương mại dịch vụ tư vấn thiết kế điện Đỗ Gia Phát lập phù hợp theo quy định tại Điều 54 Luật Xây dựng năm 2014.

- Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng:

+ Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức: các nhà thầu thực hiện khảo sát xây dựng, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật và thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng với phạm vi hoạt động phù hợp với công việc thực hiện theo quy định.

+ Điều kiện năng lực của cá nhân: cá nhân chủ trì khảo sát xây dựng; cá nhân chủ nhiệm thiết kế, chủ trì thiết kế kiến trúc (KTS. Bùi Thanh Quang), các cá nhân chủ trì thiết kế các bộ môn, chủ trì lập tổng mức đầu tư và các cá nhân chủ trì thẩm tra thiết kế các bộ môn, chủ trì thẩm tra dự toán có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với lĩnh vực hành nghề phù hợp với công việc thực hiện theo quy định.

2. Sự phù hợp của thiết kế bản vẽ thi công với quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch hoặc phương án tuyến công trình, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận:

- Sự phù hợp của thiết kế bản vẽ thi công với quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch: thống nhất theo phương án quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long; Quy hoạch xây dựng: Phù hợp với quy hoạch chung xây dựng xã Huyện Hội đến năm 2023; Quy hoạch sử dụng đất: Phù hợp với kế hoạch sử dụng đất năm 2023 và quy

hoạch sử dụng đất huyện Càng Long đến năm 2025, theo nội dung Công văn số 3260/UBND-KT ngày 02/11/2023 của UBND huyện Càng Long, đính kèm.

- Vị trí địa điểm thực hiện dự án nêu trong hồ sơ trình thẩm định phù hợp với địa điểm xây dựng trong chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận, với chương trình, kế hoạch thực hiện, các yêu cầu khác của dự án theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có):

Tên dự án, hình thức đầu tư, tiến độ thực hiện, tổng mức đầu tư, nguồn vốn đầu tư nêu trong hồ sơ dự án trình thẩm định phù hợp với chủ trương đầu tư. Đối với quy mô đầu tư các hạng mục công trình thuộc dự án cơ bản phù hợp với quy mô trong chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Tuy nhiên, tổng diện tích sàn xây dựng của Hạng mục Khối phòng học bộ môn (xây dựng mới, diện tích theo thiết kế là 781,7m²) giảm so với chủ trương đầu tư là 86,3m² (tỷ lệ giảm 9,94%). Đề nghị chủ đầu tư phối hợp với các đơn vị tư vấn có liên quan báo cáo giải trình nguyên nhân giảm diện tích sàn xây dựng của hạng mục vừa trên để cấp quyết định đầu tư xem xét quyết định.

4. Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực:

Công trình Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long đảm bảo khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật của khu vực.

5. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế bản vẽ thi công về bảo đảm an toàn xây dựng:

- Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về bảo đảm an toàn xây dựng: giải pháp thiết kế xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long đảm bảo an toàn xây dựng và an toàn đối với công trình lân cận (theo Báo cáo kết quả thẩm tra số 80/KQTT-TTQH&GĐXD ngày 16/11/2023 của Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựng)

6. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật:

Công trình cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long do các nhà thầu lập thiết kế tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn thiết kế hiện hành (theo Báo cáo kết quả thẩm tra số 80/KQTT-TTQH&GĐXD ngày 16/11/2023 của Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựng).

7. Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường.

- Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về phòng, chống cháy, nổ: Công trình Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long đã được Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH thuộc Công an tỉnh Trà Vinh thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy và cấp Giấy chứng nhận số 60/TD-PCCC ngày 06/12/2023, phù hợp theo quy định.

- Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về bảo vệ môi trường: Công trình nêu trên không thuộc đối tượng phải lập báo cáo tác động môi trường hoặc cấp giấy phép môi trường theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (theo Báo cáo kết quả thẩm tra số 80/KQTT-TTQH&GĐXD ngày 16/11/2023 của Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựng).

8. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về xác định tổng mức đầu tư xây dựng:

a) Sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định; các căn cứ pháp lý để xác định tổng mức đầu tư:

- Sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định tổng mức đầu tư xây dựng: hồ sơ trình thẩm định tổng mức đầu tư phù hợp và đầy đủ theo quy định.

- Các căn cứ pháp lý để xác định tổng mức đầu tư nêu trong thuyết minh phù hợp theo quy định hiện hành.

b) Sự phù hợp của tổng mức đầu tư với sơ bộ tổng mức đầu tư; phương pháp xác định tổng mức đầu tư:

- Sự phù hợp của tổng mức đầu tư với sơ bộ tổng mức đầu tư xây dựng đã được phê duyệt: giá trị tổng mức đầu tư trình thẩm định tại Tờ trình số 282/TTr-SGDDT ngày 05/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Trà Vinh phù hợp với giá trị tổng mức đầu tư trong chủ trương.

- Sự phù hợp của phương pháp xác định tổng mức đầu tư: phương pháp xác định tổng mức đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long do đơn vị tư vấn áp dụng phù hợp theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 và Điều 12 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ.

c) Về sự phù hợp của nội dung tổng mức đầu tư trình thẩm định:

Nội dung tổng mức đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long trình thẩm định phù hợp theo quy định.

d) Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về áp dụng, tham khảo hệ thống định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, các công cụ cần thiết khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, công bố và việc vận dụng, tham khảo dữ liệu về chi phí của các dự án, công trình tương tự để xác định tổng mức đầu tư xây dựng:

Dự toán xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long do đơn vị tư vấn xác định tuân

thủ các quy định của pháp luật về áp dụng, tham khảo hệ thống định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, các công cụ cần thiết khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, công bố để xác định tổng mức đầu tư xây dựng (theo Báo cáo kết quả thẩm tra số 80/KQTT-TTQH&GĐXD ngày 16/11/2023 của Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựng).

e) Sự phù hợp, đầy đủ của việc xác định khối lượng hoặc quy mô, công suất, năng lực phục vụ tính toán trong tổng mức đầu tư xây dựng so với thiết kế cơ sở của dự án:

Khối lượng công tác xây dựng trong dự toán xây dựng phù hợp với khối lượng tính toán từ bản vẽ thiết kế thi công (theo Báo cáo kết quả thẩm tra số 80/KQTT-TTQH&GĐXD ngày 16/11/2023 của Trung tâm Quy hoạch và Giám định xây dựng).

f) Xác định giá trị tổng mức đầu tư xây dựng đảm bảo tính đúng, tính đủ theo quy định, phù hợp với yêu cầu thiết kế, điều kiện xây dựng, mặt bằng giá thị trường và kế hoạch thực hiện dự án:

- Xác định giá trị tổng mức đầu tư sau thẩm định: **10.658.060.154 đồng**, trong đó:

- Chi phí xây dựng:	8.765.932.908 đ
- Chi phí thiết bị:	0 đ
- Chi phí quản lý dự án:	313.710.000 đ
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	891.736.776 đ
- Chi phí khác:	179.153.796 đ
- Chi phí dự phòng:	507.526.674 đ

(Đính kèm bảng tổng hợp tổng mức đầu tư của dự án).

- Kết quả thẩm định Tổng mức đầu tư:

STT	Nội dung chi phí	Giá trị TMĐT đề nghị thẩm định	Giá trị TMĐT sau thẩm định	Tăng (+)/ giảm (-)
1	Chi phí xây dựng	8.765.932.908	8.765.932.908	0
2	Chi phí thiết bị	0	0	0
3	Chi phí quản lý dự án	313.710.000	313.710.000	0
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	891.736.776	891.736.776	0
5	Chi phí khác	179.153.796	179.153.796	0
6	Chi phí dự phòng	507.526.674	507.526.674	0
	Tổng mức đầu tư	10.658.060.154	10.658.060.154	0

- Phân tích nguyên nhân tăng, giảm: Giá trị tổng mức đầu tư sau thẩm định tăng so với giá trị tổng mức đầu tư trình thẩm định; Đồng thời, giá trị tổng mức đầu tư sau thẩm định giảm so với tổng mức đầu tư trong chủ trương; do xác định lại giá trị các khoản chi phí trong tổng mức đầu tư theo quy định.

V. KẾT LUẬN

1. Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long đáp ứng điều kiện để trình phê duyệt.

2. Kiến nghị:

- Đề nghị chủ đầu tư phối hợp với đơn vị tư vấn lập dự án chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ theo kết quả thẩm định nêu trên và gửi 01 bộ hồ sơ đã chỉnh sửa hoàn chỉnh đến Sở Xây dựng để đóng dấu thẩm định theo quy định.

- Đối với nội dung thuyết minh báo cáo kinh tế kỹ thuật, đề nghị rà soát cập nhật lại quy mô đầu tư của Hạng mục Phòng học bộ môn để thống nhất số liệu quy mô trong thuyết minh, nội dung thể hiện trên bản vẽ thiết kế và khối lượng trong dự toán.

Trên đây là thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long của Sở xây dựng, đề nghị chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định./.

NGƯỜI THẨM ĐỊNH

Kim Hưonl

**KIỂM TRA
TP. PHÒNG QLXD**

Ngô Phương Quang

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Séréây Sambatt

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLXD.

BẢNG TỔNG HỢP TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

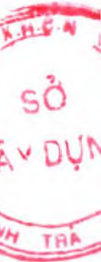
Công trình: Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở huyện Càng Long

(Kèm theo Công văn số 82 /KQTĐ-SXD ngày 22/12/2023 của Sở Xây dựng)

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH	KẾT QUẢ
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG	Gxd	G+GTGT	8.765.932.908
	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	GTGT	G*10%	796.902.992
	CHI PHÍ XÂY DỰNG TRƯỚC THUẾ	G	G1+G2+.....G9	7.969.029.916
1	Xây mới khối phòng học bộ môn	G1	Kết quả báo cáo thẩm tra	5.515.564.324
2	Cải tạo phòng học (dãy A&B)	G2	Kết quả báo cáo thẩm tra	1.021.174.165
3	Cải tạo khối hành chính	G3	Kết quả báo cáo thẩm tra	363.356.894
4	Cải tạo hàng rào, cổng chính	G4	Kết quả báo cáo thẩm tra	82.478.826
5	Làm mới sân đường	G5	Kết quả báo cáo thẩm tra	140.940.990
6	Phòng học bộ môn (Điện)	G6	Kết quả báo cáo thẩm tra	174.469.852
7	Hệ thống phòng cháy chữa cháy	G7	Kết quả báo cáo thẩm tra	338.461.505
8	Cải tạo phòng học (dãy A&B phần nước)	G8	Kết quả báo cáo thẩm tra	276.524.846

9	Cài tạo khối hành chính (phần nước)	G9	Kết quả báo cáo thẩm tra	56.058.514
II	CHI PHÍ THIẾT BỊ	Gtb		0
III	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	Gqlda	QĐ số 1316/QĐ-SGDĐT ngày 09/11/2023	313.710.000
IV	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	Gtv	V1+...+Vi	891.736.776
1	Chi phí tư vấn Khảo sát đo vẽ, đánh giá hiện trạng và lập Báo cáo KTKT	V1	QĐ số 1322/QĐ-SGDĐT ngày 10/11/2023	431.708.930
2	Chi phí khảo sát địa chất công trình	V2	QĐ số 1318/QĐ-SGDĐT ngày 10/11/2023	57.908.000
3	Chi phí giám sát khảo sát	V3	V1*TMĐT% 4,072 %	17.579.188
4	Chi phí thẩm tra thiết kế và dự toán	V4	QĐ số 1332/QĐ-SGDĐT ngày 13/11/2023	49.945.000
5	Chi phí giám sát thi công xây dựng	V5	G*1,1* 3,285 %	287.960.896
6	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu TCXD	V6	G*1,1* 0,432 %	37.868.830
7	Chi phí thẩm định HSMT, HSYC gói thầu TCXD	V7	G*1,1* 0,050 %	4.382.966
8	Chi phí thẩm định kết quả LCNT gói thầu TCXD	V8	G*1,1* 0,050 %	4.382.966
V	CHI PHÍ KHÁC	Gk	K1+...+Ki	179.153.796
1	Phí thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật	K1	Wct*50%* 0,019 %	1.133.920
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	K2	Wlt* 0,389 %	39.168.467
3	Chi phí kiểm toán độc lập	K3	Wlt*1,1* 0,642 %	71.223.665



4	Phí bảo hiểm công trình	K4	G*1,1* 0,080 %	7.012.746
5	Phí thẩm định phê duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	K5	Wtl*1,1* 0,00967 %	1.269.632
6	Chi phí cho HĐTV giải quyết kiến nghị LCNT thi công	K6	G*1,1* 0,020 %	1.753.187
7	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng	K7	V5* 20,000 %	57.592.179
VI	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	Gdp	Gdp1+Gdp2	507.526.674
1	Chi phí dự phòng cho khối lượng công việc phát sinh	Gdp1	(Gxd+Gtb+gqlda+Gtv+Gk)*5%	507.526.674
2	Chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá	Gdp2		0
VII	TỔNG CỘNG	W	Gxd+Gtb+Gqlda+Gtv+Gk+Gdp	10.658.060.154
Tổng mức đầu tư của dự án theo chủ trương: Wct =				11.936.000.000
Tổng mức đầu tư của dự án sau loại trừ dự phòng (tạm tính): Wlt =				10.080.822.844

